

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 196/2025/HS-PT
Ngày: 08-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám

Bà Bùi Thị Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Anh Quân – Thẩm tra viên Tòa Phúc thẩm
Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 131/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Bùi Đình H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 334/2025/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Bùi Đình H, sinh ngày 01/01/1996; nơi sinh: tỉnh Thanh Hóa; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: 141/1 Đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: 141/1 Đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: 203 Đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: 203 Đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh); trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Bùi Đình C và bà Lê Thị T1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” tại Bản án số 48/2024/HS-ST ngày 26/7/2024. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/5/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa chỉ định cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:** Ông Trịnh Bá T2 – Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (Có mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Võ Long S không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 16/5/2024, tại trước nhà số H B, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T phối hợp với Công an P1, quận T tuần tra phát hiện Võ Long S vừa nhận 01 túi nylon từ Bùi Đình H nên tiến hành kiểm tra, thu giữ 01 hộp giấy màu trắng có in chữ Kaine, đựng 01 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 49,9976 gam, loại Ketamine và 10 gói nylon màu đỏ có in chữ Ferrari chứa chất bột màu cam là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 44,7314 gam, loại Methamphetamine, Ketamine, N. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Long S và Bùi Đình H.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Đình H tại địa chỉ B Đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả không phát hiện thu giữ gì; khám xét nơi ở của Võ Long S (tại Phòng 406, Chung cư A T, Phường A, quận T) phát hiện và thu giữ ma túy gồm: 16,2821 gam, loại Ketamine; 3,5601 gam, loại MDMA; 01 gói nylon có chứa bột màu cam là ma túy ở thể rắn, khối lượng 6,6039 gam loại Methamphetamine, Ketamine, N; 01 muỗng kim loại; 10 gói nylon không chứa gì; 01 cân điện tử màu đen hiệu “Mouse Scale”.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Võ Long S khai nhận vào khoảng năm 2022 thông qua bạn bè, S có quen Thêm (không rõ lai lịch) và biết T5 có mua bán chất ma túy. S đã nhận ma túy và đi giao ma túy cho khách theo yêu cầu của Thêm nhiều lần nhưng chỉ nhớ 03 lần gần nhất như sau:

Lần 1: Vào khoảng đầu tháng 4/2024, T5 kêu S đến trước số H B, Phường A, quận T để nhận ma túy do T5 gửi đến. Khi đến nơi, S gặp một người đàn ông không rõ lai lịch mặc áo xe ôm công nghệ hãng B và nhận từ người này 01 gói đồ có chứa ma túy. Sau khi nhận được ma túy S đem về chỗ ở mở ra thì thấy có nhiều viên nén màu vàng là ma túy thuốc lắc (MDMA), 01 gói nylon chứa ma túy Ketamine và nhiều gói ma túy nước vui loại Ferrari nhưng không rõ số lượng cụ thể là bao nhiêu. Đối với số ma túy này, S đã giao cho khách mua ma túy của Thêm nhiều lần nhưng chỉ nhớ 02 lần gần nhất, cụ thể: Khoảng 20 giờ ngày 14/5/2024, S đi giao 03 gói nước vui hiệu Ferrari cho một nam thanh niên không rõ lai lịch ở gần hẻm B T, Quận B, khách trả tiền mặt 8.000.000 đồng và S chuyển khoản trả tiền bán ma túy cho T5 là 5.920.000 đồng. Khoảng 01 giờ sáng ngày 16/5/2024, S đi giao 03 cái nửa hộp 05 ma túy khay (K) cho 01 nam thanh niên không rõ lai lịch ở dưới cầu P, lần này tiền mua ma túy khách đã trả cho T5. Số ma túy còn lại S cất giấu tại phòng 406, Chung cư A T, Phường A, quận T và bị khám xét thu giữ như đã nêu trên.

Lần 2: Vào ngày 29/4/2024, khi S đang ở một mình tại Phòng 406, Chung cư A T, Phường A, quận T, T5 liên hệ và nói “sắp có người giao ma túy tới”. Sau đó,

có số điện thoại 0776.222.013 gọi đến cho S và nói “anh có đơn hàng giao tới 80 B, ship 50”. S biết là ma túy của T5, sau đó S điều khiển xe máy biển số 50Y1-184.92 đi đến thì thấy Bùi Đình H mặc áo xe ôm công nghệ XANH SM đang ngồi trên xe máy hiệu VINFAST biển số 59T2-677.08 đứng đợi tại đây. Lúc này, H đưa cho S 01 túi giấy bên trong có chứa ma túy. Khi nhận được ma túy, S đem về chỗ ở mở ra kiểm tra bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine và 10 gói nước vui hiệu Ferrari màu đỏ. Sau đó, S đổ số tinh thể màu trắng trong gói nylon vào trong hũ nhựa rồi để hũ nhựa và 10 gói nước vui hiệu Ferrari trong thùng giấy cùng với 01 hũ nhựa có chữ “LIFE EXTENSION” chứa các viên MDMA màu vàng (ma túy còn lại của lần thứ nhất), 01 muỗng kim loại, 10 gói nylon không chứa gì, 01 cân điện tử màu đen hiệu “Mouse Scale”. Đối với số ma túy này, S đã bán nhiều gói nước vui cho khách theo yêu cầu của T5 nhưng S không nhớ rõ số lượng ma túy đã bán, thời gian và địa chỉ của khách. Số ma túy đã nhận của T5 trong lần 1 và lần 2 còn lại thì bị phát hiện thu giữ khi khám xét chỗ ở.

Lần 3: Vào khoảng 14 giờ ngày 16/5/2024, khi S đang ở tại Phòng 406, Chung cư A T, Phường A, quận T thì T5 gọi điện cho S nói “Sắp có người giao ma túy tới”, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, cũng như lần ngày 29/4/2024, H liên lạc với S và giao cho S 01 túi đồ bên trong có chứa ma túy. Khi S vừa nhận túi ma túy từ H và treo lên xe thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Bùi Đình H khai nhận: thông qua bạn bè, H có quen biết 01 người đàn ông tên Q (không rõ lai lịch). Đến khoảng tháng 4/2024, H bắt đầu phụ Q mua bán ma túy; nhiệm vụ của H là mang ma túy đi giao cho khách. Sau khi thỏa thuận mua bán ma túy với khách xong, Q sẽ nhắn thông tin khách mua ma túy rồi H đến gặp Q tại khu vực hẻm S H, Phường A, quận T lấy ma túy đem giao cho khách. Cứ mỗi đơn ma túy giao thành công, Q trả công cho H 300.000 đồng và thỉnh thoảng cho H ma túy để sử dụng. Q sử dụng mạng xã hội T3 với tên tài khoản “Quỳnh N1” liên lạc với tài khoản T3 có tên “Bùi H” của H để liên hệ mua bán ma túy. Lời khai của H phù hợp với lời khai nhận của S về số lần, thời gian, địa điểm giao nhận ma túy. Cả hai lần H đem ma túy đi giao theo yêu cầu của Q, ma túy đều được Q chuẩn bị sẵn nên H chỉ biết bên trong là ma túy, còn cụ thể loại ma túy gì, khối lượng bao nhiêu thì H không biết.

Nguyễn Thị Kiều P khai nhận: P là vợ Võ Long S và số tài khoản 2222236822222 do P mở vào khoảng năm 2020 tại ngân hàng M. Sau khi mở tài khoản ngân hàng thì P đưa cho S quản lý, sử dụng đến nay. Việc S sử dụng số tài khoản 2222236822222 vào mục đích gì thì P không biết.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Võ Long S cho kết quả âm tính, Bùi Đình Hải dương T4.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra được Ngân hàng TMCP K cung cấp thông tin số tài khoản ngân hàng A được cấp cho Huỳnh Trọng T5 - sinh năm: 2001; số CCCD: 079201023626; HKTT: 4 M, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Xác minh tại Công an P2, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh được

biết Huỳnh Trọng T5 đã chuyển đến sinh sống tại A B, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2019. Xác minh tại Công an P3, Quận H được biết tại địa chỉ A B, Phường A, Quận H không có công dân nào tên Huỳnh Trọng T5 đăng ký thường trú, tạm trú hay thực tế sinh sống. Cơ quan điều tra cho Võ Long S và Bùi Đình H nhận dạng đối tượng Huỳnh Trọng T5 thông qua bản ảnh nhận dạng. Kết quả, Võ Long S và Bùi Đình H không nhận dạng được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định truy tìm đối với Huỳnh Trọng T5, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã nhiều lần yêu cầu các công ty viễn thông xác định tên, địa chỉ của người đăng ký, thời gian đăng ký sử dụng các số điện thoại liên quan nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời.

Đối với tài khoản ngân hàng B1 mở tại Ngân hàng T6, mang tên PHAN THI MANH NHUT QUAN. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã yêu cầu Ngân hàng T6 cung cấp thông tin, tài liệu và sao kê tài khoản nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời.

Đối với đối tượng tên Q do bị cáo Bùi Đình H khai không rõ về nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 265/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 18/4/2025, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Võ Long Sang, Bùi Đình Hải về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 334/2025/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Đình H: 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 48/2024/HS-ST ngày 26/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã xử phạt bị cáo Bùi Đình H 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Đình H 5.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên tội danh và hình phạt đối với bị cáo Võ Long S, về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/7/2025, bị cáo Bùi Đình H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Đình H vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt với lý do: mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo H có nhân thân xấu, phạm tội có tổ chức nên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo H hoàn toàn không biết số lượng và khối lượng ma túy khi đi giao hàng dùm cho đối tượng Q. Tòa án sơ thẩm cho rằng bị cáo giao ma túy 02 lần nhưng chưa bắt được đối tượng tên Q nên không thể quy kết bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên. Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét bị cáo có phải phạm tội nhiều lần hay không; theo quy định mới của Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự nếu tính theo tỷ lệ, khối lượng ma túy thì mức hình phạt 17 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là khá nghiêm khắc vì bị cáo chỉ là người giúp sức cho Q mua bán và bị cáo cũng chưa nhận được tiền thu lợi bất chính. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định mới của Luật số 86/2025/QH15 áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Đình H đúng thời hạn là hợp lệ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Đình H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: khoảng 15 giờ ngày 16/5/2024, tại trước nhà số H B, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T phối hợp Công an P1, quận T bắt quả tang bị cáo Bùi Đình H giao cho bị cáo Võ Long S 01 hộp màu trắng có in chữ Kaine, bên trong đựng 01 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 49,9976 gam, loại Ketamine và 10 gói nylon màu đỏ có in chữ Ferrari chứa chất bột màu cam là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 44,7314 gam, loại

Methamphetamine, Ketamine, N. Ngoài ra vào ngày 29/4/2024, H giao cho S 01 túi giấy bên trong có chứa ma túy. S đem về chỗ ở mở ra kiểm tra bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine và 10 gói nước vui hiệu Ferrari màu đỏ.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời xâm phạm và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội, gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người và là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử nghiêm nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cân nhắc về nhân thân xử phạt bị cáo 17 năm 06 tháng tù là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Các tình tiết bị cáo H trình bày đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ và toàn diện. Tại phiên tòa phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[5] Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đình H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 334/2025/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Đình H 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 48/2024/HS-ST ngày 26/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã xử phạt bị cáo Bùi Đình H 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Đình H 5.000.000 đồng.

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Bùi Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam T30 Công an TP.HCM
(Tổng đạt cho bị cáo) (2b);
- Lưu (5b) 14b (Án AQ).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hoàng